

TĂNG CƯỜNG HỢP TÁC GIỮA CƠ SỞ GIÁO DỤC ĐẠI HỌC VỚI DOANH NGHIỆP TRONG VIỆC THỰC HIỆN MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

■ TS. Nguyễn Thị Tùng
Trưởng Chính trị tỉnh Nghệ An



1. Về mô hình hợp tác giữa cơ sở giáo dục đại học với doanh nghiệp vì sự phát triển bền vững

Mô hình đào tạo hợp tác giữa cơ sở giáo dục đại học và doanh nghiệp được đề xướng bởi nhà triết học Đức Wilhelm Humboldt (1767-1835). Năm 1810, ông đã sáng lập trường Đại học Humboldt tại Berlin với trọng tâm chuyển từ nghiên cứu lý thuyết sang nghiên cứu ứng dụng, phát triển các lĩnh vực công nghệ phục vụ dân sinh và quốc phòng.

Hiện nay, mô hình hợp tác giữa đại học với doanh nghiệp rất được coi trọng và được áp dụng ở nhiều nước, nhất là các nước phát triển và đem lại hiệu quả

thiết thực. Từ những năm 1990, Chính phủ Anh đã có chủ trương khuyến khích sự hợp tác giữa đại học và doanh nghiệp. Năm 1938, Toyota đã thành lập Học viện Toyota để đào tạo lao động cho chính tập đoàn và thúc đẩy đổi mới sáng tạo.

Tại Hoa Kỳ, mối quan hệ giữa các doanh nghiệp: Apple, Facebook, Google, IBM, Microsoft với các trường đại học Harvard, MIT, Princeton, Yale rất khăng khít và bền chặt. Các CEO: Steve Jobs, Bill Gates, Mark Zuckerberg, những thủ

lĩnh của các hệ sinh thái khởi nghiệp, tinh hoa của mối quan hệ giữa trường đại học và doanh nghiệp. Thường qua hệ sinh thái khởi nghiệp các ý tưởng, sáng chế, các phát minh, giải pháp khả thi, mô hình kinh doanh... đã, đang và sẽ được triển khai thành các dự án khởi nghiệp, các doanh nghiệp ươm mầm, kiến tạo khởi nghiệp, với mục tiêu tạo đà cho phát triển kinh tế - xã hội.

Tại Hàn Quốc, mối quan hệ giữa các doanh nghiệp như Samsung, LG, Hyundai, KIA và các mô hình khởi nghiệp của các doanh nghiệp này. Cùng với sự phát triển ngày càng lớn mạnh của các tập đoàn này luôn song hành với sự phát triển của các Lab nghiên cứu chuyên sâu với đầy đủ các trang thiết bị và nguồn tài chính hỗ trợ nghiên cứu được đặt tại các Trường Đại học tên tuổi của Hàn Quốc như: Đại học Quốc gia Seoul (SNU), Đại học Yonsei, Đại học Hàn Quốc (KU), Đại học Chung Ang, Đại học Konkuk, Đại học Sungkyunkwan, Đại học Ulsan.

Hòa nhập với xu thế phát triển giáo dục của thời đại, nhiều cơ sở giáo dục đại học ở Việt Nam đã thực hiện tương đối thành công mô hình giáo dục kết hợp cơ sở giáo dục đại học với doanh nghiệp. Điển hình là Đại học FPT - ngôi trường tư thục đầu tiên do doanh nghiệp đứng ra thành lập tháng 9/2006. Nhằm hướng mục tiêu đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu xã hội, lãnh đạo Đại học FPT đã có những đột phá quan trọng trong việc kết hợp với các doanh nghiệp nhằm rèn giũa kỹ năng cũng như làm quen với môi trường làm việc thực

tế cho sinh viên. Từ năm thứ ba, sinh viên được đi thực tập - làm việc tại doanh nghiệp và hưởng lương theo đóng góp thực tế với thời gian từ 8 đến 12 tháng. Một số sinh viên xuất sắc đã được cử đi thực tập tại Anh, Mỹ, Nhật Bản, Singapore, Malaysia... và như thế, sau khi ra trường, sinh viên đã có một năm kinh nghiệm làm việc, và đây là một lợi thế⁽¹⁾. Theo thống kê, 98% sinh viên của trường có việc làm sau 12 tháng tốt nghiệp; trong đó 31% làm việc cho Tập đoàn FPT, 4,5% khởi nghiệp, 15% làm việc tại nước ngoài hoặc doanh nghiệp nước ngoài.

Hiện tại Việt Nam có 237 cơ sở giáo dục đại học, trong đó có 172 cơ sở giáo dục công lập và 65 cơ sở ngoài công lập. Hàng năm các cơ sở giáo dục này cung cấp cho xã hội nguồn nhân lực chất lượng cao, bao gồm các cử nhân, thạc sĩ, tiến sĩ được đào tạo trong nhiều ngành, lĩnh vực khác nhau. Đây là nguồn nhân lực hết sức quan trọng tham gia tích cực vào việc thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững của đất nước: cả về tăng trưởng kinh tế đến tiến bộ xã hội cũng như bảo vệ môi trường sinh thái.

Nhận thức sâu sắc về tầm quan trọng của việc tăng cường hợp tác giữa cơ sở giáo dục đại học với các doanh nghiệp trong việc đào tạo nhân lực vì sự phát triển bền vững, các cơ sở giáo dục đại học ở Việt Nam đã tích cực tham gia các dự án phát triển giáo dục đại học, trong đó có *Dự án Phát triển Giáo dục đại học định hướng nghề nghiệp - ứng dụng* (Profession Oriented Higher Education - POHE) được triển khai dưới sự quản lý và chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo với nguồn vốn tài trợ của Chính phủ Hà Lan thông qua Quỹ Sáng kiến Hà Lan cho Phát triển Năng lực Giáo dục Đại học (NUFFIC) từ năm 2005. Tuy việc hợp tác giữa đại học và doanh nghiệp chưa chặt chẽ như nhiều nước có nền giáo dục phát triển nhưng cũng đã có nhiều mô hình hợp tác mang lại hiệu quả nhất định trong nghiên cứu khoa học, ứng dụng và chuyển giao công nghệ; trong đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường của đất nước.

Trong những năm gần đây, một số cơ sở giáo dục đại học đã tổ chức các cuộc hội thảo nhằm thúc đẩy sự hợp tác giữa cơ sở giáo dục đại học với doanh nghiệp. Ví dụ như Hội thảo khoa học “Thực trạng mối gắn kết giữa đại học và doanh nghiệp tại Việt Nam” do Trường Đại học Công nghệ thành phố Hồ Chí Minh (HUTECH) tổ chức ngày 23/8/2019; Hội thảo “Nhà trường và Doanh nghiệp” tổ chức ngày 21/07/2020 tại Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông Việt - Hàn (VKU) thuộc Đại học Đà Nẵng; Hội thảo khoa học “Liên kết giữa trường đại học với cơ quan, doanh nghiệp trong thời kỳ chuyển đổi số” do Trường Đại học Hải Dương tổ chức ngày 16/6/2022... đã thu hút sự quan tâm của sinh viên nhiều trường đại học và các doanh nghiệp, mang lại hiệu quả tích cực.

Việc xây dựng hệ thống đối tác doanh nghiệp cũng được coi trọng. Đại học Quốc gia Hà Nội đã thực hiện hợp tác với một số tập đoàn và doanh nghiệp lớn như VinGroup, Viettel, Dầu khí, bình quân mỗi năm đã có gần 1.500 lượt cán bộ và trên 1.200 lượt sinh viên được trao đổi với các đối tác trong và ngoài nước; Đại học Nông Lâm thành phố Hồ Chí Minh có mạng lưới 120 đối tác doanh

nghiệp; một số các trường đại học khác như: Đại học Sư phạm Kỹ thuật Hưng Yên, Đại học Nông Lâm thuộc Đại học Huế có từ 20 đến 40 doanh nghiệp đối tác⁽²⁾.

Quan hệ hợp tác giữa đại học và doanh nghiệp tập trung chủ yếu vào các nội dung chính sau: hợp tác trong nghiên cứu khoa học, ứng dụng và chuyển giao công nghệ; hợp tác trong xây dựng chương trình đào tạo, tham gia giảng dạy/ diễn thuyết; hợp tác trong trao đổi chuyên môn, học tập kinh nghiệm hoạt động thực tiễn nhằm nâng cao trình độ cho đội ngũ giảng viên; hợp tác trong tổ chức sự kiện, tham gia việc quản trị; hợp tác trong xây dựng kỹ năng thực hành cho sinh viên; hợp tác thúc đẩy học tập suốt đời; hợp tác trong thương mại hóa kết quả nghiên cứu và phát triển. Đây là những hình thức hợp tác góp phần hết sức quan trọng trong hoạt động giảng dạy, học tập, nghiên cứu khoa học và cả hoạt động quản lý của các cơ sở giáo dục.

Sự hợp tác giữa đại học và doanh nghiệp mang lại lợi ích cho cả hai phía trong việc



Tăng cường quan hệ hợp tác giữa trường đại học và doanh nghiệp thông qua các hoạt động thực tiễn

đào tạo, cung cấp nguồn nhân lực; cũng như trong hợp tác thương mại hóa, chuyển giao kết quả nghiên cứu. Quan hệ biện chứng, hai chiều này sẽ góp phần thúc đẩy sự phát triển của cả cơ sở giáo dục đại học lẫn doanh nghiệp cũng như cho toàn xã hội vì sự phát triển bền vững.

2. Một số giải pháp nhằm tăng cường sự hợp tác giữa cơ sở giáo dục đại học với các doanh nghiệp vì sự phát triển bền vững

Thứ nhất, tăng cường hơn nữa vai trò của cơ sở giáo dục đại học trong sự hợp tác với doanh nghiệp, coi đây là nhiệm vụ chung trong chiến lược phát triển của cơ sở giáo dục đại học. Muốn vậy cơ sở giáo dục đại học phải chủ động tìm hiểu thị trường lao động tại địa phương và khu vực, nắm bắt định hướng phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương để xác định ngành nghề đào tạo, xây dựng chương trình, nội dung đào tạo cho phù hợp, tức là thực hiện phương châm “Đào tạo những gì xã hội cần chứ không phải đào tạo những gì mà nhà trường có”.

Cử các giảng viên, cán bộ quản lý đến doanh nghiệp, trao đổi kinh nghiệm, tháo gỡ vướng mắc trong quá trình phối hợp đào tạo. Cùng với doanh nghiệp tổ chức cho sinh viên tham quan, thực tập, tìm hiểu quy trình sản xuất, những công nghệ hiện có nhằm giúp sinh viên có được những trải nghiệm thực tế để làm giàu thêm những tri thức thu nhận được ở nhà trường.

Cần tạo mối quan hệ thật chặt giữa cơ sở đào tạo với đơn vị sử dụng lao động để sinh viên có môi trường thực tập. Doanh nghiệp cùng với nhà trường “song giảng”

theo nghĩa nhà trường dạy lý thuyết thì doanh nghiệp dạy thực hành theo phương châm “Học đi đôi với hành; lý luận gắn với thực tiễn; giáo dục nhà trường kết hợp với giáo dục gia đình và giáo dục xã hội”⁽³⁾.

Trong một số trường hợp cụ thể, có thể mời các nhà quản lý doanh nghiệp có trình độ chuyên môn phù hợp tham gia hội đồng nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học ở những lĩnh vực có liên quan, tham gia vào quá trình đánh giá kết quả nghiên cứu ứng dụng của đề tài.

Các cơ sở giáo dục đại học phải bảo đảm tính tiên tiến, hiện đại của chương trình đào tạo. Chủ động phối hợp với doanh nghiệp để nghiên cứu xây dựng chương trình đào tạo phù hợp nhu cầu xã hội nói chung, doanh nghiệp nói riêng. Trong bối cảnh của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 thì việc thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động của các cơ sở giáo dục đại học là hết sức cần thiết do những lợi ích của nó mang lại.

Chủ động phối hợp với doanh nghiệp trong việc biên soạn giáo trình, nội dung và phương pháp giảng dạy, bảo vệ đồ án, luận văn tốt nghiệp để chương trình đào tạo phù hợp với nhu cầu của doanh nghiệp và xã hội. Chủ trương đưa các doanh nhân vào hội đồng trường đại học thời gian gần đây được nhìn nhận là một bước tiến trong chiến lược xã hội hóa giáo dục cũng như đào tạo theo nhu cầu xã hội.

Thứ hai, đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục, gắn chặt cơ sở giáo dục đại học với nhà tuyển dụng và doanh nghiệp từ việc xây dựng chương trình, nội dung đào tạo, tham gia đào tạo, hướng dẫn thực hành, thực tập đến việc hỗ trợ cơ sở thực hành, thực tập thông qua các hợp đồng theo tinh thần Khoản 6 Điều 12 “Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục Đại học” Việt Nam, (Luật số: 34/2018/QH14, ngày 19/11/2018): “Gắn đào tạo với nhu cầu sử dụng lao động của thị trường, nghiên cứu triển khai ứng dụng khoa học và công nghệ; đẩy mạnh hợp tác giữa cơ sở giáo dục đại học với doanh nghiệp, tổ chức khoa học và công nghệ; có chính sách ưu đãi về thuế cho các sản phẩm khoa học và công nghệ của cơ sở giáo

dục đại học; khuyến khích cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp tiếp nhận, tạo điều kiện để người học và giảng viên thực hành, thực tập, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo”.

Trong điều kiện cho phép, doanh nghiệp có thể xây dựng chiến lược bồi dưỡng tài năng tại các cơ sở giáo dục đại học, cung cấp học bổng, đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật, tuyển dụng trước và sau tốt nghiệp; Các doanh nghiệp có thể xác định nhu cầu đặt hàng với cơ sở đào tạo nghiên cứu, chuyển giao những yêu cầu trong cải tiến công nghệ, nghiên cứu sản phẩm hay đề xuất giải pháp quản lý, kinh doanh nhằm thúc đẩy kinh tế phát triển.

Thứ ba, tăng cường truyền thông, quảng bá một cách sâu, rộng chủ trương hợp tác giữa cơ sở giáo dục đại học với doanh nghiệp trong xã hội nói chung, trong doanh nghiệp nói riêng.

Trong điều kiện của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư và xu hướng chuyển đổi số hiện nay, việc ứng dụng, tích hợp các công nghệ kỹ thuật số vào hoạt động truyền thông về sự hợp tác giữa cơ sở giáo dục đại học với doanh nghiệp sẽ có sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng, mang lại hiệu quả hết sức to lớn, tạo nên sự đồng thuận trong xã hội, trước hết là giữa cơ sở giáo dục đại học với doanh nghiệp. Cơ sở giáo dục đại học và doanh nghiệp có điều kiện để hiểu biết nhau hơn và tạo ra một vòng kết nối bền chặt và sâu rộng.

3. Kết luận

Tăng cường hợp tác giữa cơ sở giáo dục đại học với doanh nghiệp trong quá trình đào tạo là mối quan hệ biện chứng mang lại lợi ích cho cả hai bên và phù hợp với xu hướng giáo dục tiên tiến, hiện đại.

Về phía cơ sở giáo dục đại học sẽ từng bước tiếp cận với doanh nghiệp và xây dựng một kế hoạch hợp tác toàn diện cả trong đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, góp phần thực hiện

mục tiêu, nhiệm vụ giáo dục của mình.

Về phía doanh nghiệp, hợp tác với cơ sở giáo dục đại học sẽ có được nguồn nhân lực đúng theo yêu cầu mà không mất thời gian, chi phí đào tạo bổ sung hay đào tạo lại. Hiệu quả của mối quan hệ hợp tác giữa cơ sở giáo dục đại học với doanh nghiệp ở Việt Nam đã được các doanh nghiệp thừa nhận và đánh giá cao trong suốt nhiều năm qua.

Để cơ sở giáo dục đại học và doanh nghiệp liên kết một cách có hiệu quả, cần phải chủ động đổi mới nội dung, chương trình đào tạo, phương pháp giảng dạy theo hướng tiếp cận năng lực, đáp ứng yêu cầu đào tạo nhân lực; cơ sở giáo dục đại học với doanh nghiệp cùng tham gia xây dựng chương trình đào tạo; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và quản lý giáo dục, thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo phù hợp với doanh nghiệp; thiết lập bộ phận chuyên trách phản biện để góp phần xây dựng, điều chỉnh chương trình đào tạo cho trường đại học hướng theo nhu cầu sử dụng lao động từ phía doanh nghiệp; có chiến lược nuôi dưỡng, ươm mầm tài năng tại các trường đại học./.

Chú thích:

⁽¹⁾ <https://nhandan.vn/dai-hoc-fpt-mot-mo-hinh-moi-post554638.html>.

⁽²⁾ <https://tapchicongthuong.vn/bai-viet/hop-tac-giua-dai-hoc-voi-doanh-nghiep-tren-the-gioi-va-viet-nam-mot-so-van-de-dat-ra-va-giai-phap-75315>.
ht Trần Sỹ Nguyên, *Hợp tác giữa đại học với doanh nghiệp trên thế giới và Việt Nam: Một số vấn đề đặt ra và giải pháp*.

⁽³⁾ Đảng Cộng sản Việt Nam. *Văn kiện Hội nghị lần thứ tám, Ban Chấp hành Trung ương Khóa XI*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà nội, 2013, tr.120.